

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 174/2020/HSST

Ngày: 18/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài.

Ông Đặng Quang Hoạch.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:
Ông Trừu A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **189/2020/TLST-HS** ngày **27/7/2020** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **164/2020/QĐXXST-HS** ngày **03/8/2020**, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Nguyễn Bảo V (Tèo), sinh năm: 1980 tại Đồng Nai.

HKTT: Khu phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên Chúa

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Không.

Con ông Lý Thành N (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1952. Bị cáo có vợ là Trần Thị Lệ Q, sinh năm: 1984 (đã ly hôn) và một con sinh năm 2008.

Tiền án: Có 02 tiền án.

Năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2016 tại Trại giam Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Năm 2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2020 tại trại giam Đại Bình, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Năm 1999, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân”.

Năm 2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/3/2004.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 01/5/2020.

- Người làm chứng: Anh Phạm Nhật H, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(bị cáo có mặt; người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Nguyễn Bảo V là đối tượng nghiện ma túy từ năm 1999, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 09 giờ ngày 28/4/2020 V điều khiển xe mô tô biển số 78C1 – 312.17 đến khu vực đường Bùi Thị Xuân, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch) để mua 2.000.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, V đưa về nhà riêng tại thị trấn T, lấy ra một ít để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ ngày 30/4/2020, V điều khiển xe mô tô biển số 78C1 – 31217 chở theo Phạm Nhật H đến tiệm điện thoại K thuộc ấp 1, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Tại đây khi lực lượng Công an xã S tiến hành kiểm tra, bắt quả tang V đang cất giấu ma túy trong gói thuốc lá Jet bỏ trong túi quần. Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín, chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô biển số 78C1-312.17; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số sim 0376.496.308; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng không có sim; 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh không có sim; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu xanh đen không có sim; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng số sim 0908.582.843 và 01 bóp da màu nâu bên trong có số tiền 2.633.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 862/KLGD-PC09 ngày 07/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu là M) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 3,3612 gam loại **Methamphetamine**.

Tại cáo trạng số 206/CT-VKS-TB ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Lý Nguyễn Bảo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong sau giám định số 862/KLGD-PC09 ngày 08/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Đối với xe mô tô hiệu Dream biển số 78C1-312.17 qua xác minh đây là xe của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1978, trú tại phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên làm chủ, quá trình sử dụng chị L cho con trai tên D làm phương tiện đi học tại thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng tháng 3/2020, D bị mất trộm xe đến nay chưa xác định được đối tượng nên Cơ quan điều tra tách ra làm rõ để xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu I phone 7plus màu đen, số sim 0376.496.308; 01 điện thoại Mobell màu xanh đen không có sim; 01 điện thoại Samsung màu trắng số sim 0908.582.843 và 01 bóp da bên trong có 2.633.000 đồng là những tài sản của bị can V, không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã xử lý vật chứng trả lại cho gia đình bị can.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6 màu hồng không có sim là điện thoại của Nguyễn Nhật Hào không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hào.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lý Nguyễn Bảo V quá trình điều tra do V không biết địa chỉ cụ thể của đối tượng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của Phạm Nhật H Cơ quan điều tra đã tiến hành xử phạt hành chính theo quy định.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo V từ 06 năm đến 07 năm tù.

- Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc

kiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt người làm chứng:

Anh Hào đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai trong quá trình điều tra và không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 00 giờ 05 phút ngày 01/5/2020 tại tiệm điện thoại K thuộc ấp 1, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Công an xã S kiểm tra bắt quả tang Lý Nguyễn Bảo V đang tàng trữ trái phép 3,3612gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng.

Đồng thời bị cáo có 02 tiền án về tội “Cướp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Như vậy, có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Lý Nguyễn Bảo V đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động tàng trữ trái phép và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, bản thân bị cáo có tiền án và nhân thân xấu, nhưng nay lại tiếp tục phạm tội, nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì được niêm phong số 862/KLGD-PC09 ngày 08/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Lý Nguyễn Bảo V phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Lý Nguyễn Bảo V 06 (sáu) năm 06 (tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2020.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì được niêm phong số 862/KLGD-PC09 ngày 08/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lý Nguyễn Bảo V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương